

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 233/2022/HSST

Ngày: 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Châu Loan.

2. Bà Trần Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th, sinh năm 1971; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Th; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 496 đường Trần Thánh T, tổ 3, phường Q, thành phố Th, tỉnh Th; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 6/10; con ông: Nguyễn Công B (Liệt sỹ) và bà: Đỗ Thị N (Đã chết); gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 24-02-1995 Tòa án nhân dân tỉnh Th xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Chưa thi hành phần án phí dân sự sơ thẩm); Ngày 13-6-2003 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt ngày 19-7-2011); Ngày 20-8-2013 Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Th xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt ngày 24-5-2020); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19-11-1990 Tòa án nhân dân tỉnh Th xử phúc thẩm phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”; Ngày 24-8-1992 Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh Th xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 23-5-1998 Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm phạt 18 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải”; Ngày 10-4-2000 Tòa án nhân dân tỉnh Th xử phạt 02 năm

tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-6-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Viết T (Vắng mặt).
2. Anh Nguyễn Thành N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18-6-2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 16/47 ngõ A, phường Q, thành phố N phát hiện Nguyễn Minh Th điều khiển xe máy biển kiểm soát 17AA-101.23 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong cạp quần phía sau đang mặc của Thành 01 gói nilông màu đen, bên trong là túi nilông màu trắng kích thước (7x10cm) chứa chất bột dạng cục màu trắng (Th khai là gói Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh Th. Ngoài ra còn tạm giữ của Thành xe máy biển kiểm soát 17AA-101.23 và 01 điện thoại di động màu xanh đen trên bề mặt có chữ Nokia (đều đã cũ).

Bản kết luận giám định số 890/KL- KTHS ngày 20-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong túi nilông màu trắng kích thước (7x10cm) thu giữ của Nguyễn Minh Th được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine. Khối lượng: 4,791 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Th khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18-6-2022, Thành điều khiển xe máy biển kiểm soát 17AA-101.23 đến khu vực ngõ A, phường Q, thành phố N mua qua khe cửa nhà (không rõ số ngõ, số nhà, không nhìn thấy người bán) 01 gói ma túy với giá 4.000.000 đồng cất vào cạp quần phía sau đang mặc sau đó điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Minh Th, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 17AA-101.23, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã xác minh là tài sản của chị Đào Thị Đài Tr, sinh năm 1996, trú tại: tổ 3, phường Q, thành phố Th, tỉnh Th. Chị Tr không biết Th mượn xe đi mua ma túy nên đã trả lại xe cho chị Trang.

Bản cáo trạng số 230/CT-VKSTPNĐ ngày 08-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại có chữ Nokia nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Minh Th không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo là con Liệt sỹ nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18-6-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 16/47 ngõ A, phường Q, thành phố N, Nguyễn Minh Th đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 4,791 gam Heroine. Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, đã tái phạm nguy hiểm, lần phạm này thuộc trường hợp định khung là “Tái phạm nguy hiểm” nên tội phạm và hình phạt quy định tại quy định điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS vì vậy quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Minh Th đã thành khẩn khai báo đối với

hành vi phạm tội, bị cáo là con của gia đình chính sách, có bố là Liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị kết án (Đã được xóa án tích) lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ khối lượng ma túy mục đích để sử dụng tương đối lớn, cụ thể là 4,791 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung, nên quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Minh Th là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động có chữ Nokia là tài sản của bị cáo, không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-6-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 890/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động có chữ Nokia nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh